TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2024/HS-ST
Ngày: 01-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Đoàn Minh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thông.

2. Ông Đinh Xuân Đông.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Quốc Chương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Quốc Hải, sinh năm 1993, tại tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: B, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn M (*đã chết)* và bà Đỗ Thị Q; chưa có vợ, con; tiền án: 01 tiền án, cụ thể: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2022/HS-ST ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, xử phạt 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", ngày 20/11/2022 chấp hành xong hình phạt, chưa thực hiện xong phần trách nhiệm dân sự và án phí, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 16/7/2024 đến ngày 22/7/2024 chuyển tạm giam, đang tạm giam - có mặt.

- Bị hại:

1. Bà Lữ Thị Mỹ H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Quốc B, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường Ng, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Ông Huỳnh Quốc V, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường Ngh, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Phan Thị A, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đắk R, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Bà Chu Thị B.

Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường Nghĩa T, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 13/7/2024, Trần Quốc H đi bộ trên đường T thuộc tổ dân phố E, phường Nghĩa T, thành phố G, thì phát hiện quán nhậu "Em Tôi" (do bà Lữ Thị Mỹ H làm chủ) đang trong giai đoạn sửa chữa, bên trong quán không có người. H đã lén lút lấy tại vị trí trên nền nhà của quán: "01 bộ máy khoan cầm tay hiệu Dewalt, màu vàng đen, loại 20V (bao gồm: 01 thân máy khoan cần tay; 01 Pin máy khoan hiệu Dewalt, loại 20V, 5.0Ah, 120Wh; 01 sạc pin máy khoan nhãn hiệu Dewalt - DCF887, màu vàng; tất cả được đựng trong 01 hộp nhựa hiệu Dewalt, màu đen, kích thước (10x30x33)cm". H mang bộ máy khoan đến quán cháo đối diện siêu thị CoopMax, thuộc tổ dân phố E, phường Nghĩa T, thành phố G của bà Phan Thị A để đổi lấy đồ ăn.

Vào lúc 03 giờ 13 phút ngày 14/7/2024, Trần Quốc H đi bộ đến đường Đ thuộc tổ dân phố F, phường Nghĩa T, thành phố Gia Nghĩa, thấy bên trong dãy phòng trọ của bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1964), không có người. H đã lén lút lấy 01 xe mô tô nhãn hiệu VICTORIA, loại RC2 SPORT, màu đen, BKS: 48AB-097.64 của ông Nguyễn Quốc B đang để tại lối đi của dãy trọ. H dắt xe mô tô đi về hướng ngã ba giao nhau giữa đường Đ và N; do không có chìa khóa, không khởi động được nên H đã để xe lại trước cổng nhà của ông Nguyễn Tấn T (sinh năm 1953), thuộc đường N, tổ dân phố D, phường Nghĩa Th, thành phố G. Khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày, ông B phát hiện bị mất xe mô tô, tổ chức đi tìm và lấy lại được tại nhà của ông T.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/7/2024, Trần Quốc H cùng ông Huỳnh Quốc V uống rượu tại quán cháo đêm "B" thuộc tổ dân phố A, phường Nghĩa T, thành phố G. Sau khi uống rượu say, ông V cùng H nằm ngủ tại khu vực ghế đá ở dưới gầm cầu Đ, cách quán "B" khoảng 10-12m. Đến khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, H tỉnh dậy thấy ông V đang còn ngủ, H đã lén lút lấy phía bên trong túi quần bên trái của ông V 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, màu đen. H cất giấu chiếc điện thoại vào túi quần bên phải rồi đi bộ đến khu vực hoa viên gần siêu thị Coopmart để nằm ngủ. Khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, H quay lại khu vực gầm cầu Đ, lén lút lấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RS, màu vàng, BKS: 48F8 - 4376, đang để gần vị trí nơi ông V đang ngủ. Do trên ổ khóa

xe mô tô còn chìa khóa nên H đã mở cốp, lấy: 01 Giấy đăng ký mô tô, xe máy BKS 48F8 - 4376, mang tên Phan Thị H (sinh năm 1975, trú tại: tổ dân phố a, phường Nghĩa Đ, thành phố G), 01 GPLX và 01 thẻ ngân hàng BIDV mang tên Huỳnh Quốc V (trong tài khoản không có tiền); H để toàn bộ giấy tờ vào túi quần của mình thì phát hiện điện thoại di động mà H lấy của ông V đã không còn. Sau đó, H điều khiển xe mô tô đi gửi tại sân nhà của bà Chu Thị B (sinh năm 1973, trú tại tổ dân phố D, phường Nghĩa T, thành phố G).

Sáng ngày 16/7/2024, ông Huỳnh Quốc V gặp và đưa H đến Công an phường Nghĩa T, thành phố G để trình báo sự việc.

Bản kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐG ngày 19/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Gia Nghĩa, kết luận: Giá trị của 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RS, màu vàng, BKS: 48F8-4376, tại thời điểm ngày 15/7/2024 là: 4.500.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐG ngày 05/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Gia Nghĩa, kết luận: 01 xe mô tô hiệu VICTORIA, loại RC2 SPORT, màu đen, BKS: 48AB-09764, tại thời điểm ngày 14/7/2024, có giá: 10.320.000 đồng; 01 bộ máy khoan cầm tay hiệu Dewalt, màu vàng đen, loại 20V, bao gồm: 01 thân máy, 01 Pin, 01 sạc pin, 01 hộp nhựa, tại thời điểm 13/7/2024 có giá: 420.000 đồng. Không có cơ sở xác định giá trị tài sản của chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo, màu xanh.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- Bà Chu Thị B giao nộp: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave RS, màu vàng, BKS: 48F8 - 4376, số máy: HC09E6291224; số khung: 09066Y291305.

- Trần Quốc H giao nộp: 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số: 0041565, BKS: 48F8 - 4376, mang tên Phan Thị H; 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số: AD 080152 và 01 thẻ ATM ngân hàng BIDV số 970418000000141876364, mang tên Huỳnh Quốc V.

- Ông Nguyễn Quốc B giao nộp: 01 xe mô tô nhãn hiệu VICTORIA, loại RC2 SPORT, màu đen, BKS: 48AB - 097.64, số máy: VBL139FMBY3904256, số khung: RL9BCB9L7PBL04256; 01 Đĩa CD-R, dung lượng 700Mb, bên trong có chứa 02 videos có dung lượng 12,3Mb và 8,10 Mb.

- Bà Phan Thị A giao nộp: 01 bộ máy khoan cầm tay hiệu Dewalt, màu vàng đen, loại 20V, bao gồm: 01 thân máy; 01 Pin hiệu Dewalt, loại 20V, 5.0Ah, 120Wh; 01 sạc pin, hiệu Dewalt - DCF887, màu vàng; 01 hộp nhựa hiệu Dewalt, màu đen, kích thước (10 x 30 x 33)cm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh đen, không rõ năm sản xuất, mà Trần Quốc H đã lấy trộm của ông Huỳnh Quốc V.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKS-GN ngày 01/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã truy tố Trần Quốc H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Quốc H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đề nghị chấp nhận ngày 09/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã trả lại cho ông Huỳnh Quốc V: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RS, BKS: 48F8 - 4376; 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Phan Thị H; 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 thẻ ATM, cùng mang tên Huỳnh Quốc V.

- Đề nghị chấp nhận ngày 10/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã trả lại cho ông Nguyễn Quốc B: 01 xe mô tô hiệu VICTORIA RC2 SPORT, BKS: 48AB - 09764; trả lại cho bà Lữ Thị Mỹ H: 01 bộ máy khoan cầm tay hiệu Dewalt, bao gồm: 01 thân máy; 01 Pin; 01 sạc pin; 01 hộp nhựa.

- Đối với 01 Đĩa CD-R, dung lượng 700Mb, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã niêm phong trong bì thư, đóng dấu bút lục, lưu hồ sơ vụ án để phục vụ công tác xét xử.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì về bồi thường nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Ngày 15/7/2024, Trần Quốc H có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh đen, của ông Huỳnh Quốc V. Quá trình điều tra không thu giữ được, không có căn cứ để định giá. Do đó, không có căn cứ để xử lý về hình sự đối với H đối với hành vi này.

Ngày 13/7/2024, Trần Quốc H tự ý để lại bộ máy khoan đã lấy trộm để đổi lấy đồ ăn tại quán cháo của bà Phan Thị A. Ngày 15/7/2024, H mang xe mô tô BKS 48F8-4376 đã trộm được đi gửi tại nhà bà Chu Thị B. Bà A và bà B đều không biết máy khoan, xe mô tô là do H trộm cắp nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với tội danh: Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Bị cáo không bào chữa gì, chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, Toà án đã triệu tập hợp lệ nhưng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt. Xét những người này đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Vào các ngày 13/7/2024, 14/7/2024 và 15/7/2024, tại tổ dân phố E, phường Nghĩa T và tổ dân phố F, phường Nghĩa T, thành phố G, tỉnh Đắk Nông, bị cáo Trần Quốc H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 bộ máy khoan, giá trị: 420.000 đồng của bà Lữ Thị Mỹ H; 01 xe mô tô BKS 48AB-097.64, giá trị: 10.320.000 đồng của ông Nguyễn Quốc B; 01 xe mô tô BKS 48F8-4376, giá trị: 4.500.000 đồng của ông Huỳnh Quốc V. Tổng giá trị tài sản Trần Quốc H đã trộm cắp là: 15.240.000 đồng (mười lăm triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Do đó, đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Quốc H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173. Bộ luật Hình sự quy định

" 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi tội phạm xảy ra nói riêng và xã hội nói chung. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là phạm tội nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên; bị cáo đã từng bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, do đó, lần này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, đây là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng không lấy đó làm bài học để trở thành công dân tốt, mà còn lặp lại hành vi phạm tội, do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo trong một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe người phạm tội và phòng ngừa tội phạm.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì về bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 09/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RS, BKS: 48F8 - 4376; 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Phan Thị H; 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 thẻ ATM, cùng mang tên Huỳnh Quốc V cho ông Huỳnh Quốc V là chủ sở hữu hợp pháp, là có căn cứ chấp nhận.

- Ngày 10/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã trả lại 01 xe mô tô hiệu VICTORIA RC2 SPORT, BKS: 48AB – 09764 cho ông Nguyễn Quốc B; trả lại 01 bộ máy khoan cầm tay hiệu Dewalt, bao gồm: 01 thân máy; 01 Pin; 01 sạc pin; 01 hộp nhựa cho bà Lữ Thị Mỹ H là các chủ sở hữu hợp pháp, là có căn cứ chấp nhận.

- Đối với 01 Đĩa CD-R, dung lượng 700Mb, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã niêm phong trong bì thư, đóng dấu bút lục, cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

[9] Ngày 15/7/2024, Trần Quốc H có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh đen, của ông Huỳnh Quốc V. Quá trình điều tra không thu giữ được, không có căn cứ để định giá. Do đó, không có căn cứ để xử lý về hình sự đối với H đối với hành vi này.

Ngày 13/7/2024, Trần Quốc H tự ý để lại bộ máy khoan đã lấy trộm để đổi lấy đồ ăn tại quán cháo của bà Phan Thị A. Ngày 15/7/2024, H mang xe mô tô BKS 48F8-4376 đã trộm được đi gửi tại nhà bà Chu Thị B. Bà A và bà B đều không biết máy khoan, xe mô tô là do H trộm cắp nên không có căn cứ xử lý

hình sự đối với tội danh: Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông là có căn cứ cần chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, các điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trần Quốc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/7/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Chấp nhận ngày 09/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã trả lại cho ông Huỳnh Quốc V: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RS, BKS: 48F8 - 4376; 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Phan Thị H; 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 thẻ ATM, cùng mang tên Huỳnh Quốc V.

- Chấp nhận ngày 10/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã trả lại cho ông Nguyễn Quốc B: 01 xe mô tô hiệu VICTORIA RC2 SPORT, BKS: 48AB - 09764; trả lại cho bà Lữ Thị Mỹ H: 01 bộ máy khoan cầm tay hiệu Dewalt, bao gồm: 01 thân máy; 01 Pin; 01 sạc pin; 01 hộp nhựa.

- Đối với 01 Đĩa CD-R, dung lượng 700Mb, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã niêm phong trong bì thư, đóng dấu bút lục, lưu hồ sơ vụ án để phục vụ công tác xét xử.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Quốc H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TP. Gia Nghĩa;
- Phòng PV 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Gia Nghĩa;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TP. G;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đoàn Minh Hương